

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động của Tổng cục Hải quan về nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hải quan nhằm cải thiện các chỉ số đánh giá ngành Hải quan năm 2017

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 6/02/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng 2020;

Căn cứ Quyết định số 65/2015/QĐ-TTg ngày 17/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ tài chính;

Căn cứ Quyết định 448/QĐ-TTg ngày 25/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược phát triển hải quan đến năm 2020;

Theo đề nghị của Lãnh đạo Ban Cải cách hiện đại hóa Hải quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động và Phụ lục phân công nhiệm vụ của Tổng cục Hải quan về nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan Hải quan nhằm cải thiện các chỉ số đánh giá ngành Hải quan năm 2017.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Tổng cục Hải quan, Lãnh đạo Ban Cải cách hiện đại hóa, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng cục trưởng (thay b/c);
- Các Phó Tổng cục trưởng (đề chỉ đạo);
- Lưu: VT, CCHĐH (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Ngọc Anh



Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2017

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA TỔNG CỤC HẢI QUAN

về nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan Hải quan nhằm cải thiện các chỉ số đánh giá ngành Hải quan năm 2017

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2275/QĐ-TCHQ, ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Tổng cục Hải quan)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu

- Không ngừng hoàn thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động, quản lý của cơ quan Hải quan nhằm giảm thời gian và chi phí thực hiện ngang bằng với các nước ASEAN-4; Phần đầu đạt mục tiêu tại Nghị quyết 19/NQ-CP ngày 6/2/2017.

- Cải thiện chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của doanh nghiệp đối với thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan theo từng lĩnh vực, từng chỉ tiêu cụ thể và các chỉ số đánh giá khác về ngành Hải quan; Cải thiện chất lượng quản lý điều hành, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực Hải quan.

- Triển khai các chỉ đạo, các kết luận kiểm tra của các cấp quản lý nhằm nâng cao chất lượng hoạt động, quản lý của cơ quan Hải quan.

- Nâng cao nhận thức của lãnh đạo và công chức về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của việc nâng cao hiệu quả hoạt động trong việc thực thi công vụ; Nâng cao năng lực điều hành, cải cách hành chính một cách quyết liệt, đồng bộ.

2. Yêu cầu:

- Xây dựng kế hoạch và triển khai các hành động phải đảm bảo chi tiết, khả thi và có thể đánh giá kết quả theo chỉ tiêu đánh giá chất lượng sản phẩm đặt ra.

- Quy định rõ trách nhiệm và nhiệm vụ của đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp; trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai hành động.

- Quy định rõ việc tổ chức thực hiện, chế độ báo cáo, kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo thực hiện đúng yêu cầu, xác định kịp thời các vướng mắc phát sinh và đề xuất giải pháp xử lý hiệu quả.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Về thể chế, quy định pháp luật, thủ tục hành chính:

1.1. Xây dựng và ban hành Nghị định về cơ chế một cửa quốc gia, cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại.

1.2. Xây dựng Thông tư sửa đổi Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

1.3. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các văn bản về kỷ cương, kỷ luật đảm bảo tính khả thi trong áp dụng; Xây dựng văn bản xử lý kỷ luật đủ sức răn đe, áp dụng các hình thức chế tài cao nhất buộc thôi việc với hành vi nhận chi phí ngoài quy định.

1.4. Đẩy mạnh công tác rà soát các văn bản pháp luật về hải quan; Rà soát, bố trí sắp xếp, tăng cường đào tạo đối với các cán bộ làm công tác xây dựng và kiểm soát văn bản quy phạm pháp luật; Tăng cường phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ thuộc Tổng cục trong công tác xây dựng văn bản; Định kỳ tổ chức đánh giá quá trình xây dựng văn bản pháp luật của Tổng cục.

1.5. Nâng cao chất lượng tự kiểm tra của chính đơn vị chủ trì soạn thảo, tham mưu cho Tổng cục ban hành văn bản; Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện công tác soạn thảo văn bản, công tác tự kiểm tra các văn bản do Tổng cục ban hành; Đề xuất Tổng cục nhắc nhở, chấn chỉnh đối với các hạn chế, tồn tại.

2. Cơ chế điều hành và tổ chức thực hiện:

2.1. Tiếp tục rà soát các hồ sơ, thủ tục để đề xuất cắt giảm giấy tờ không cần thiết đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính; Ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại có tính liên kết tích hợp, tự động hóa cao.

2.2. Thường xuyên kiểm tra, rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập, sơ hở của hệ thống thông quan tự động, của các phương tiện, thiết bị kiểm tra, giám sát hải quan triển khai ở địa phương để tham mưu cho lãnh đạo Tổng cục các giải pháp khắc phục kịp thời.

2.3. Chấn chỉnh hoạt động nghiệp vụ hải quan: Không yêu cầu người khai hải quan phải nộp hoặc xuất trình các chứng từ thuộc bộ hồ sơ hải quan ngoài quy định.

2.4. Xây dựng và triển khai Đề án “Nộp thuế điện tử qua ngân hàng phối hợp thu và thông quan 24/7”; Phát triển các hình thức thanh toán điện tử, tạo thuận lợi cho người nộp thuế được làm thủ tục nộp tiền thuế và thu khác thuận tiện nhất theo nguyên tắc nộp tiền mọi lúc, mọi nơi, mọi phương tiện.

2.5. Mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Triển khai cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3; Trong năm 2017, 100% dịch vụ công được cung cấp trực tuyến tối thiểu mức độ 3; 70% dịch vụ công thuộc các lĩnh vực cốt lõi của ngành Hải quan được cung cấp trực tuyến mức độ 4.

2.6. Bố trí cán bộ công chức có kinh nghiệm, trình độ hướng dẫn, giải đáp vướng mắc của các doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan; Việc giải đáp hướng dẫn được lập thành Phiếu hướng dẫn để làm căn cứ thực hiện thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan; Chấn chỉnh việc thực hiện, tăng cường công tác phối hợp nội bộ nhằm xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh.

2.7. Thực hiện nâng cấp hệ thống STQ01, các kế hoạch kiểm tra và kết quả kiểm tra báo cáo quyết toán phải được cập nhật theo dõi trên hệ thống thông tin dữ liệu KTSTQ STQ01 để tránh trùng lặp, chồng chéo.

2.8. Thường xuyên thực hiện việc rà soát dữ liệu trên Hệ thống về lĩnh vực trị giá, lĩnh vực phân loại và áp dụng mức thuế, tham vấn giá kết hợp với kiểm tra 3 cấp; Tổ chức các đoàn kiểm tra tại Cục hải quan địa phương trong việc

chấp hành pháp luật về phân loại, xác định mã số, tham vấn giá; Kiên quyết xử lý trách nhiệm các cán bộ, lãnh đạo đơn vị, các bộ phận có liên quan đối với những trường hợp thực hiện không đúng quy định.

2.9. Thường xuyên thực hiện kiểm tra nghiệp vụ, thanh tra chuyên ngành cơ quan hải quan các cấp, các đơn vị trực thuộc.

2.10. Kiểm soát việc xây dựng và thực hiện các Kế hoạch kiểm tra, thanh tra nghiệp vụ định kỳ; Hướng dẫn, kiểm tra đơn vị hải quan các cấp trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra; Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra của các đoàn kiểm tra cấp trên, các đơn vị nghiệp vụ, các cục Hải quan địa phương.

2.11. Xây dựng cách thức, các chỉ số kiểm soát nhằm đánh giá mức độ cải thiện của các chỉ số đánh giá đối với một số hoạt động trọng tâm, trọng điểm của ngành Hải quan.

3. Sự phục vụ của công chức:

3.1. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra việc ban hành quyết định hành chính, thực hiện hành vi hành chính nhằm kịp thời phát hiện sai sót, vi phạm trong quá trình thực thi nhiệm vụ để có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục ngay.

3.2. Tăng cường công tác kiểm tra công vụ, việc thực hiện Quy chế hoạt động công vụ của Hải quan Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định 188/QĐ-TCHQ ngày 02/02/2017 nhằm nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm đối với những đơn vị, cá nhân có vi phạm; Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, tự kiểm tra của lãnh đạo các cấp.

3.3. Đẩy mạnh, đa dạng các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ công chức; Đẩy mạnh hơn nữa đào tạo, tập huấn chuyên sâu về xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện xử lý vi phạm hành chính.

3.4. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, giám sát, kiểm tra đột xuất và tổ chức rà soát tất cả các khâu trong quy trình quản lý, giải quyết thủ tục hải quan, xử lý triệt để các trường hợp vi phạm cụ thể.

4. Cơ chế phối hợp giữa các đơn vị trong ngành và ngoài ngành:

4.1. Nâng cao hiệu quả của Cơ chế một cửa quốc gia: Thực hiện các giải pháp thúc đẩy việc triển khai của các Bộ, ngành; Đơn giản hóa thủ tục đầu tư xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin; Xây dựng chức năng quản lý theo dõi trừ lùi số lượng hàng đối với các giấy phép cấp cho nhiều lần xuất, nhập khẩu hàng hóa; Liên kết thông tin giấy phép với thông tin tờ khai xuất nhập khẩu.

4.2. Xây dựng cơ chế phối hợp để tránh trường hợp kiểm tra chồng chéo giữa cơ quan Thuế và cơ quan Hải quan:

4.2.1. Nghiên cứu, xây dựng quy chế phối hợp, trao đổi thông tin về kế hoạch kiểm tra, kết quả kiểm tra doanh nghiệp giữa cơ quan Hải quan, cơ quan thuế để việc đề xuất kiểm tra tránh chồng chéo.

4.2.2. Xây dựng kênh thông tin điện tử của Bộ Tài chính để chia sẻ thông tin giữa cơ quan thuế và cơ quan hải quan; Cấp tài khoản phân quyền truy cập cho những cán bộ có liên quan.

4.2.3. Hướng dẫn doanh nghiệp gửi văn bản phản ánh cụ thể cho cơ quan thuế và cơ quan hải quan để được hướng dẫn và xử lý nếu có trường hợp kiểm tra chéo chéo giữa hai (02) cơ quan.

4.3. Tăng cường triển khai các hoạt động đối tác với cộng đồng doanh nghiệp và các bên liên quan:

4.3.1. Tăng cường phổ biến, đa dạng các hình thức tuyên truyền cho cộng đồng doanh nghiệp và các bên liên quan về pháp luật hải quan, pháp luật khác có liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu, thực thi pháp luật hải quan để doanh nghiệp hiểu rõ quy định, thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật nhằm hạn chế những sai sót trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan.

4.3.2. Tiếp thu kịp thời các phản ánh, vướng mắc của doanh nghiệp và cơ quan liên quan để làm cơ sở xem xét sửa đổi các quy định hướng dẫn hồ sơ, thủ tục nhằm, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc kịp thời, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, cải cách thủ tục hành chính

4.3.3. Tăng cường triển khai các hoạt động quan hệ đối tác Hải quan – Doanh nghiệp: Kịp thời tham vấn doanh nghiệp và các bên liên quan tháo gỡ vướng mắc, sai sót trong quá trình làm thủ tục hải quan; Vận động doanh nghiệp tham gia phản ánh tình hình thực thi pháp luật hải quan, đảm bảo sự tuân thủ pháp luật hải quan; Tổ chức tuyên truyền, xây dựng quan hệ đối tác thường xuyên với các nhóm doanh nghiệp trọng điểm;

4.3.4. Tiếp tục chủ động hoặc phối hợp triển khai các hoạt động đánh giá, khảo sát mức độ hài lòng của doanh nghiệp đối với hoạt động của cơ quan hải quan; Đa dạng hóa hình thức đánh giá nhằm phản ánh toàn diện về hiệu quả hoạt động của cơ quan hải quan trong thực hiện thủ tục hành chính.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Hải quan

1.1. Đối với 38/52 nhiệm vụ, giải pháp đã được quy định thực hiện tại các Chương trình, Kế hoạch triển khai đã ban hành (chi tiết tại phụ lục, cột 9): Triển khai theo đúng quy định tại các văn bản đã được ban hành.

1.2. Đối với 14/52 nhiệm vụ, giải pháp mới bổ sung:

- Xây dựng kế hoạch cụ thể, triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo phân công tại Kế hoạch hành động và Phụ lục; Cụ thể hóa các nhiệm vụ thành các đề án, công việc, kết quả đầu ra.

- Xây dựng, bổ sung các hoạt động cụ thể để triển khai nhiệm vụ giải pháp vào Kế hoạch cải cách hiện đại hóa năm 2017 hoặc chương trình công tác thường xuyên theo tháng, quý và năm của đơn vị.

1.3. Các đơn vị chủ trì thực hiện việc tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả triển khai nhiệm vụ và trình Lãnh đạo Tổng cục;

2. Ban Cải cách hiện đại hóa Hải quan

2.1. Xây dựng cách thức, các chỉ số đánh giá kiểm soát nhằm đánh giá mức độ cải thiện của các chỉ số đánh giá ngành Hải quan về các vấn đề cần chú trọng kiểm soát đối với các nội dung:

- Triển khai các kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo đúng nội dung và tiến độ yêu cầu;

- Thực hiện thống nhất về nội dung;

- Thực hiện không chồng chéo về thẩm quyền.

2.2. Căn cứ theo kết quả, phân tích các chỉ số đánh giá kiểm soát nhằm đánh giá mức độ cải thiện các chỉ số đánh giá ngành Hải quan, Ban Cải cách hiện đại hóa phối hợp với các đơn vị thuộc Tổng cục đề xuất các giải pháp, biện pháp khắc phục nhằm cải thiện chỉ số đánh giá về ngành Hải quan.

3. Báo Hải quan, Bản tin Nghiên cứu Hải quan, Cổng Thông tin điện tử Tổng cục Hải quan, Bộ phận tuyên truyền – Văn phòng Tổng cục: Thông tin tuyên truyền kịp thời các hoạt động của ngành Hải quan về việc triển khai, thực hiện Kế hoạch hành động của Tổng cục Hải quan.



Phụ lục
PHẦN CÔNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA TỔNG CỤC HẢI QUAN
VỀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN HẢI QUAN VÀ
CẢI THIỆN CHỈ SỐ MỨC ĐỘ HẢI LÒNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2017

(Ban hành kèm theo Quyết định số **2276** /QĐ-TCHQ, ngày **1** tháng **7** năm 2017 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

ST T	Mục tiêu	Hành động/Giải pháp	Sản phẩm đầu ra	Yêu cầu đối với sản phẩm	Tiến độ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	Về thể chế, quy định pháp luật							
1	Nâng cao hiệu quả, tính chất pháp lý thực hiện thủ tục hành chính của các Bộ, ngành trong việc thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia, ASEAN và tạo thuận lợi thương mại.	(1) Xây dựng và ban hành Nghị định về cơ chế một cửa quốc gia, ASEAN và tạo thuận lợi thương mại.	Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; Nghị định về thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại.	Đáp ứng yêu cầu triển khai Cơ chế một cửa quốc gia đặt ra tại Kế hoạch tổng thể triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại.	Năm 2017	Cục CNTT & TKHQ	Các Bộ, ngành liên quan	Theo CT xây dựng văn bản QPPL năm 2017
2	Cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, ổn định chính sách pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế.	(2) Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng Thông tư sửa đổi Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.	Thông tư mới thay thế Thông tư 38.		Năm 2017	Cục GSQL	Vụ Pháp chế, Cục KTSTQ, Cục Thuế XNK	QĐ số 1722/QĐ-TCHQ ngày 10/6/2016 QĐ 418/QĐ-TCHQ ngày 28/2/2017

ST T	Mục tiêu	Hành động/Giải pháp	Sản phẩm đầu ra	Yêu cầu đối với sản phẩm	Tiến độ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
3	Đảm bảo thực hiện cam kết của ngành hải quan về tuyến ngôn phục vụ khách hàng; Nâng cao ý thức đối với công chức thực thi công vụ.	(3) Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các văn bản về kỷ cương, kỷ luật đảm bảo tính khả thi trong áp dụng.	Các văn bản về kỷ cương, kỷ luật.	Văn bản quy định đảm bảo chặt chẽ, quy định chi tiết các chế tài xử lý, có tính răn đe và khả thi khi áp dụng.	Quý 3/2017	Vụ TCCB	Vụ TT-KT	
		(4) Xây dựng văn bản xử lý kỷ luật đủ sức răn đe, áp dụng các hình thức chế tài cao nhất đến buộc thôi việc với hành vi nhận chi phí ngoài quy định.			Quý 3/2017	Vụ TCCB	Vụ TT-KT	
4	Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.	(5) Đẩy mạnh công tác rà soát các văn bản pháp luật về hải quan, đánh giá quá trình thực hiện, xác định nội dung bất cập, chưa rõ ràng để kịp thời đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung.	Danh mục văn bản quy phạm pháp luật được rà soát; Báo cáo rà soát văn bản quy phạm pháp luật.	Báo cáo cụ thể, chi tiết những nội dung bất cập, chưa rõ ràng cần sửa đổi, bổ sung.	Thường xuyên	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ	Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2017 (Quyết định 31/QĐ-TCHQ ngày 9/01/2017)
		(6) Rà soát, bố trí sắp xếp, tăng cường công tác bồi dưỡng, đào tạo đối với các cán bộ làm công tác xây dựng và kiểm soát văn bản quy phạm pháp luật.	Các buổi tập huấn, hội thảo chuyên đề về công tác xây dựng, kiểm soát văn bản; Kiểm nghị, đề xuất sắp xếp, điều chỉnh các cán bộ làm công tác tham mưu, xây dựng, kiểm soát văn bản pháp luật.	Đảm bảo các cán bộ được trang bị đầy đủ, chuyên sâu kiến thức, kỹ năng về xây dựng, soạn thảo văn bản pháp luật; Cán bộ được bố trí, sắp xếp phù hợp với chuyên môn, bảo đảm có cán bộ chuyên sâu về nghiệp vụ trong mảng việc được giao.				Kế hoạch thực hiện chỉ thị 01/CT-BTC về công tác pháp chế (QĐ 1193/QĐ-BTC ngày 9/12/2016)

ST T	Mục tiêu	Hành động/Giải pháp	Sản phẩm đầu ra	Yêu cầu đối với sản phẩm	Tiến độ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
		(7) Tăng cường phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ thuộc Tổng cục trong công tác xây dựng văn bản, cử cán bộ tham gia cùng các đơn vị chủ trì ngay từ khi soạn thảo.	Kế hoạch bố trí, sắp xếp cán bộ tham gia phù hợp với Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Tổng cục.	Bảo đảm theo dõi, kiểm soát chặt chẽ về kỹ thuật lập pháp toàn bộ quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về hải quan.				Kế hoạch thực hiện chi thị 01/CT-BTC về công tác pháp chế (QĐ 1193/QĐ-BTC ngày 9/12/2016)
		(8) Định kỳ tổ chức đánh giá quá trình xây dựng văn bản pháp luật của Tổng cục (về chất lượng, tiến độ, việc tuân thủ quy trình, thủ tục soạn thảo văn bản...).	Báo cáo tổng kết, đánh giá quá trình xây dựng văn bản pháp luật của Tổng cục theo định kỳ; Văn bản chỉ đạo các đơn vị thực hiện đúng quy định.	Phát hiệu các hạn chế, sai sót, kịp thời tham mưu đề xuất Lãnh đạo Tổng cục chỉ đạo chấn chỉnh.				
5	Nâng cao chất lượng công tác xây dựng các văn bản do Tổng cục ban hành.	(9) Nâng cao chất lượng tự kiểm tra của chính đơn vị chủ trì soạn thảo, tham mưu cho Tổng cục ban hành văn bản.	Văn bản hướng dẫn các đơn vị thực hiện tự kiểm tra công tác soạn thảo văn bản và các văn bản đã ban hành.	Công tác tự kiểm tra được thực hiện thường xuyên, có hiệu quả.				
		(10) Tăng cường về số lượng và chất lượng việc kiểm tra xác suất các văn bản do Tổng cục ban hành.	Các cuộc kiểm tra định kỳ; Báo cáo kết luận kiểm tra văn bản của Tổng cục, tổng hợp các vướng mắc, thiếu sót và đề xuất, kiến nghị.	Số lượng văn bản được kiểm tra tăng lên; Phát hiện các thiếu sót và có kiến nghị xử lý, điều chỉnh kịp thời.	Thường xuyên	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ		Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 05-KH/BCSD của Ban Cán sự Đảng Bộ Tài Chính (Kế hoạch 11715/KH-TCHQ ngày 14/12/2016)
		(11) Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện công tác soạn thảo văn bản, công tác tự kiểm tra các văn bản do Tổng cục ban hành, đề xuất Tổng cục nhắc nhở, chấn chỉnh.	Báo cáo tổng kết, đánh giá về công tác soạn thảo văn bản và tình hình thực hiện công tác tự kiểm tra văn bản của các đơn vị; Văn bản hướng dẫn, chấn chỉnh.	Đánh giá được những hạn chế, tồn tại trong công tác soạn thảo văn bản của các đơn vị; Đưa ra các kiến nghị, đề xuất cụ thể; Tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn, chấn chỉnh.				

ST T	Mục tiêu	Hành động/Giải pháp	Sản phẩm đầu ra	Yêu cầu đối với sản phẩm	Tiến độ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
II	Về cơ chế điều hành và tổ chức thực hiện							
1	Đơn giản, tự động hóa thủ tục, giảm thiểu hồ sơ giấy tờ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.	(12) Tiếp tục rà soát các hồ sơ, thủ tục để đề xuất cắt giảm giấy tờ không cần thiết đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính.	Danh mục hồ sơ, thủ tục cần cắt giảm.	Số lượng chứng từ trong bộ hồ sơ hải quan được yêu cầu ở mức tối thiểu; Giảm thiểu số lượng các thủ tục hành chính HQ.	Năm 2017	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ	Kế hoạch CCHĐH trọng tâm năm 2017 (QĐ số 762/QĐ-TCHQ ngày 13/3/2017)
		(13) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại có tính liên kết tích hợp, tự động hóa cao.	Các hệ thống xử lý dữ liệu nghiệp vụ tính liên kết tích hợp, tự động hóa cao.	Các nghiệp vụ, dữ liệu hải quan được xử lý và lưu trữ tự động, có tính hệ thống.	Năm 2017	Cục CNTT&TKHQ	Cục GSQL, Thuế XNK	Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2017 (Quyết định 31/QĐ-TCHQ ngày 9/01/2017)
2	Nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng của hệ thống thông quan tự động và các phương tiện, thiết bị kiểm tra, giám sát hải quan.	(14) Thường xuyên kiểm tra, rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập, sơ hở của hệ thống thông quan tự động, của các phương tiện, thiết bị kiểm tra, giám sát hải quan triển khai ở địa phương để tham mưu cho lãnh đạo Tổng cục các giải pháp khắc phục kịp thời.	Bảng tổng hợp, báo cáo khó khăn vướng mắc, bất cập, sơ hở của hệ thống thông quan tự động, của các phương tiện, thiết bị kiểm tra, giám sát hải quan.	Báo cáo thường xuyên, cụ thể, chi tiết, chính xác các khó khăn, vướng mắc, sơ hở kèm theo nguyên nhân và kiến nghị giải pháp để kịp thời để khắc phục.	Thường xuyên	Cục GSQL	Cục CNTT; Các Cục Hải Quan tỉnh/TP	Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 05-KH/BCSD của Ban Cán sự Đảng Bộ Tài Chính (Kế hoạch 11715/KH-TCHQ ngày 14/12/2016)

ST T	Mục tiêu	Hành động/Giải pháp	Sản phẩm đầu ra	Yêu cầu đối với sản phẩm	Tiến độ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
3	Đảm bảo quá trình thực hiện thủ tục hải quan của công chức tuân thủ đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và quy trình nghiệp vụ, không yêu cầu chứng từ hồ sơ ngoài quy định.	(15) Chấn chỉnh hoạt động nghiệp vụ hải quan: Không yêu cầu người khai hải quan phải nộp/xuất trình các chứng từ thuộc bộ hồ sơ hải quan ngoài quy định tại Điều 16 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính.	Các đợt kiểm tra, thanh tra đột xuất, định kỳ; Công văn yêu cầu thực hiện.	Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo tính khách quan, và hiệu quả, phát hiện kịp thời các sai sót để chấn chỉnh; Văn bản yêu cầu phải đi kèm chế tài xử phạt đối với đơn vị/công chức vi phạm.	Năm 2017	Cục GSQL; Các Cục Hải quan tỉnh/TP		
4	Đề đảm bảo rút ngắn thời gian thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia theo Nghị quyết 19/NQ-CP, tạo thuận lợi cho người nộp thuế được làm thủ tục nộp tiền thuế và thu khác thuận tiện nhất theo nguyên tắc nộp tiền mọi lúc, mọi nơi, mọi phương tiện.	(16) Xây dựng và triển khai Đề án "Nộp thuế điện tử qua ngân hàng phối hợp thu và thông quan 24/7"; Phát triển các hình thức thanh toán điện tử. (17) Nâng cấp bổ sung chức năng trên Cổng thanh toán điện tử hải quan để khai nộp thuế điện tử trực tiếp trên cổng thanh toán điện tử hải quan.	Đề án "Nộp thuế điện tử qua ngân hàng phối hợp thu và thông quan 24/7". Chức năng để khai nộp thuế điện tử trực tiếp trên Cổng thanh toán điện tử hải quan được bổ sung.	Đề án hoàn thành đúng tiến độ, hiệu quả. Chức năng dễ sử dụng và hiệu quả.	Năm 2017	Cục Thuế XNK	Cục CNTT & TKHQ	Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 19/NQ-CP (Quyết định 737/QĐ-TCHQ ngày 08/3/2017)

ST T	Mục tiêu	Hành động/Giải pháp	Sản phẩm đầu ra	Yêu cầu đối với sản phẩm	Tiến độ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
5	Đẩy mạnh ứng dụng CNTT để cung cấp dịch vụ công và phục vụ người dân, doanh nghiệp.	(18) Mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.	Triển khai cung cấp các dịch vụ công trực tuyến tại 100% các đơn vị trong Ngành; 100% dịch vụ công được cung cấp trực tuyến tối thiểu mức độ 3; 70% dịch vụ công thuộc các lĩnh vực cốt lõi của ngành Hải quan được cung cấp trực tuyến mức độ 4.	Các dịch vụ công trực tuyến đảm bảo hoạt động ổn định, thông suốt.	Năm 2017	Cục CNTT & TKHQ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ	Kế hoạch CCHĐH trọng tâm năm 2017 (QĐ số 762/QĐ-TCHQ ngày 13/3/2017)
6	Hỗ trợ tối đa cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan, tránh nhầm lẫn sai sót trong quá trình khai báo và làm thủ tục của doanh nghiệp, nhằm rút ngắn thời gian thông quan, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.	(19) Bố trí cán bộ công chức có kinh nghiệm, trình độ hướng dẫn, giải đáp vướng mắc của các doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan.	Văn bản hướng dẫn; Các cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất.	Công văn hướng dẫn rõ ràng, chi tiết Kiểm tra thực tế đảm bảo thực hiện đúng yêu cầu, hướng dẫn.	Quý III/2017	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ		
		(20) Tăng cường công tác phối hợp nội bộ nhằm xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan.	Văn bản hướng dẫn.		Quý III/2017			
		(21) Việc giải đáp hướng dẫn được lập thành Phiếu hướng dẫn để làm căn cứ thực hiện thủ tục hải quan tại Chi cục Hải quan.	Công văn hướng dẫn, mẫu phiếu hướng dẫn thủ tục.		Quý III/2017			

ST T	Mục tiêu	Hành động/Giải pháp	Sản phẩm đầu ra	Yêu cầu đối với sản phẩm	Tiến độ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
7	Giảm trùng lặp, chồng chéo trong kiểm tra sau thông quan.	(22) Thực hiện đề án nâng cấp hệ thống STQ01, bổ sung vào nội dung: Quy định Kế hoạch kiểm tra và kết quả kiểm tra báo cáo quyết toán cũng phải được cập nhật theo dõi trên hệ thống thông tin dữ liệu KTSTQ STQ01 để tránh trùng lặp, chồng chéo.	Đề án nâng cấp hệ thống STQ01.	Theo dõi được nội dung và kế hoạch kiểm tra đối với từng doanh nghiệp, tránh trường hợp doanh nghiệp bị kiểm tra trùng lặp nhiều lần đối với cùng 01 hoạt động.	Năm 2017	Cục KTSTQ; Các Cục Hải quan tỉnh/TP		Kế hoạch CCHĐH trọng tâm năm 2017 (QĐ số 762/QĐ-TCHQ ngày 13/3/2017)
8	Khắc phục tình trạng áp mã HS khác nhau đối với cùng một mặt hàng; Đảm bảo tham vấn giá của Cục hải quan địa phương thực hiện đúng quy định; Kịp thời phát hiện các sai phạm gắn liền với trách nhiệm của các cá nhân, đơn vị, các sơ hờ, chồng chéo trong cơ chế, chính sách, pháp luật về thuế và có giải pháp xử lý, khắc phục kịp thời.	(23) Thường xuyên thực hiện việc rà soát dữ liệu trên Hệ thống về lĩnh vực trị giá, lĩnh vực phân loại và áp dụng mức thuế, tham vấn giá kết hợp với kiểm tra 3 cấp theo Quyết định số 4398/QĐ-TCHQ ngày 20/12/2016 nhằm phát hiện các trường hợp sai phạm để kịp thời xử lý theo quy định. (24) Tổ chức các đoàn kiểm tra tại Cục hải quan địa phương trong việc chấp hành pháp luật về phân loại, xác định mã số, tham vấn giá; kiểm tra theo dấu hiệu vi phạm và xử lý đối với cán bộ công chức sai phạm để kịp thời phát hiện, ngăn chặn sai phạm.	Công văn chấn chỉnh, xử lý trường hợp phát hiện sai phạm. Các cuộc kiểm tra đột xuất, định kỳ.	Công văn hướng dẫn rõ ràng, chi tiết Kiểm tra thực tế đảm bảo thực hiện đúng yêu cầu, hướng dẫn.	Năm 2017	Cục Thuế XNK; Các Cục Hải quan tỉnh/TP	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ	Quyết định số 4398/QĐ-TCHQ ngày 20/12/2016 về Quy chế kiểm tra, kiểm soát nội bộ Kế hoạch kiểm tra nội bộ, thanh tra chuyên ngành hàng năm (Quyết định 02/QĐ-TCHQ ngày 3/01/2017; Quyết định 173/QĐ-TCHQ ngày 24/1/2017)

ST T	Mục tiêu	Hành động/Giải pháp	Sản phẩm đầu ra	Yêu cầu đối với sản phẩm	Tiến độ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
		(25) Kiên quyết xử lý trách nhiệm các cán bộ, lãnh đạo đơn vị, các bộ phận có liên quan đối với những trường hợp thực hiện không đúng quy định.	Biên bản xử lý.					Quyết định số 4398/QĐ-TCHQ ngày 20/12/2016 về Quy chế kiểm tra, kiểm soát nội bộ
9	Triển khai hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền nhằm định hướng dư luận xã hội tốt hơn.	(26) Tiếp tục bám sát kế hoạch tuyên truyền tại Quyết định số 15/QĐ-BTC ngày 5/01/2017 của Bộ trưởng BTC, Quyết định 4585/QĐ-TCHQ ngày 30/12/2016 về việc ban hành Kế hoạch tuyên truyền trên báo đài năm 2017 của ngành Hải quan; Tích cực phối hợp chặt chẽ với các báo đài trong và ngoài Ngành tuyên truyền về các mặt hoạt động của Ngành.	Các sản phẩm theo Kế hoạch tuyên truyền đã ban hành.		Theo Kế hoạch tuyên truyền đã ban hành	Văn phòng Tổng cục	Các đơn vị được phân công phối hợp	KH tuyên truyền theo QĐ số 15/QĐ-BTC ngày 5/01/2017; Quyết định số 4585/QĐ-TCHQ ngày 30/12/2016
10	Nâng cao chất lượng hiệu quả việc thực hiện nghiệp vụ của các đơn vị hải quan các cấp.	(27) Thường xuyên thực hiện kiểm tra nghiệp vụ, thanh tra chuyên ngành cơ quan hải quan các cấp, các đơn vị trực thuộc.	Kế hoạch kiểm tra, thanh tra; Các cuộc kiểm tra, thanh tra định kỳ, đột xuất; Kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, thanh tra; Văn bản hướng dẫn, chấn chỉnh.	Kế hoạch đảm bảo tính khả thi; Thực hiện kiểm tra, thanh tra đúng quy trình, quy định; Kịp thời phát hiện sai phạm, thiếu sót, chông chéo trong quy định pháp luật và triển khai thực tế để chấn chỉnh, kiến nghị sửa đổi nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy định.	Thường xuyên		Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ	Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 05-KH/BCSĐ của Ban Cán sự Đảng Bộ Tài Chính (Kế hoạch 11715/KH-TCHQ ngày 14/12/2016)

ST T	Mục tiêu	Hành động/Giải pháp	Sản phẩm đầu ra	Yêu cầu đối với sản phẩm	Tiến độ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
11	Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra; đảm bảo các Kế hoạch thanh tra, kiểm tra nghiệp vụ thực hiện theo đúng quy định, nội dung và tiến độ; kịp thời phát hiện các sai phạm, thiếu sót, kiến nghị, đề xuất bổ sung, hoàn thiện cơ chế chính sách pháp luật về hải quan và các quy trình, quy định.	(28) Kiểm soát việc xây dựng và thực hiện các Kế hoạch kiểm tra, thanh tra nghiệp vụ định kỳ, hàng năm tại các cấp.	Kế hoạch, các cuộc thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và tiến độ triển khai các kế hoạch thanh tra kiểm tra của các đơn vị; Bảng theo dõi tiến độ triển khai các kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các đơn vị; Tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả triển khai các Kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong toàn Ngành; Văn bản yêu cầu, chấn chỉnh.	Theo dõi, kiểm soát được tiến độ và chất lượng thực hiện các Kế hoạch kiểm tra, thanh tra của các đơn vị; Kịp thời chấn chỉnh, đảm bảo các Kế hoạch được thực hiện đầy đủ, chính xác, đúng tiến độ; Tham mưu cho Lãnh đạo Tổng cục các giải pháp để nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra.	Năm 2017; Thực hiện thường xuyên trong các năm tiếp theo	Vụ Thanh tra – kiểm tra	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ	Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 05-KH/BCSD của Ban Cán sự Đảng Bộ Tài Chính (Kế hoạch 11715/KH-TCHQ ngày 14/12/2016
		(29) Hướng dẫn, kiểm tra đơn vị hải quan các cấp trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra.	Văn bản hướng dẫn; Hội nghị, hội thảo chuyên đề; Kế hoạch, các cuộc kiểm tra việc thực hiện kiểm tra nghiệp vụ, thanh tra tại các đơn vị; Văn bản kết luận, chấn chỉnh.	Đảm bảo lực lượng thực hiện thanh tra, kiểm tra tại đơn vị các cấp nắm rõ quy định pháp luật về thanh tra, kiểm tra; Các cuộc thanh tra, kiểm tra tại đơn vị các cấp được thực hiện đúng quy định và có hiệu quả.				
		(30) Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra của các đoàn kiểm tra cấp trên, các đơn vị nghiệp vụ, các cục Hải quan địa phương.	Bảng tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị sau kiểm tra, thanh tra của các cấp, các đơn vị nghiệp vụ; Bảng tổng hợp các kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện	Đánh giá được tình hình thực hiện các kiến nghị, kết luận sau thanh tra, kiểm tra (tính hiệu quả, tính khả thi của các kiến nghị, kết luận; Các kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung				

ST T	Mục tiêu	Hành động/Giải pháp	Sản phẩm đầu ra	Yêu cầu đối với sản phẩm	Tiến độ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
			cơ chế, chính sách, pháp luật về hải quan và quy trình, quy định.	cần cụ thể, chi tiết, đóng góp thiết thực cho công tác xây dựng, sửa đổi chính sách pháp luật.				
12	Cải thiện chỉ số mức độ hài lòng của doanh nghiệp và các chỉ số đánh giá khác về ngành Hải quan.	(31) Xây dựng cách thức, các chỉ số kiểm soát nhằm đánh giá mức độ cải thiện của các chỉ số đánh giá đối với một số hoạt động trọng tâm, trọng điểm của ngành Hải quan.	Cách thức kiểm soát; Các chỉ số kiểm soát.	Đảm bảo phân tích, đánh giá được mức độ cải thiện của các chỉ số đánh giá hoạt động	Năm 2017	Ban CCHĐH	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ	
III Về sự phục vụ của công chức hải quan								
1	Nâng cao hiệu quả công tác XLVPHC lĩnh vực Hải quan.	(32) Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra việc ban hành quyết định hành chính, thực hiện hành vi hành chính nhằm kịp thời phát hiện sai sót, vi phạm trong quá trình thực thi nhiệm vụ để có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục ngay.	Các đơn vị xây dựng kế hoạch kiểm tra, thành lập các đoàn/đội kiểm tra hoạt động công vụ, kiểm tra nội bộ.	Phát hiện, chấn chỉnh các đơn vị, cá nhân có vi phạm.	Thường xuyên	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ	
2	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương của cán bộ công chức Hải quan theo quy định hiện hành và Đề án liêm chính hải quan đang được xây dựng; Nâng cao hiệu quả giải quyết công việc của cán bộ công chức.	(33) Tăng cường công tác kiểm tra công vụ, việc thực hiện Quy chế hoạt động công vụ của Hải quan Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định 188/QĐ-TCHQ ngày 02/02/2017 nhằm nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm đối với những đơn vị, cá nhân có vi phạm; Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chức trách, nhiệm	Các đơn vị xây dựng kế hoạch kiểm tra, thành lập các đoàn/đội kiểm tra hoạt động công vụ, kiểm tra nội bộ; Đề xuất hình thức xử lý đối với các công chức vi phạm kỷ cương, kỷ luật trong thi hành công vụ; Đề án liêm chính Hải quan.	Phát hiện, chấn chỉnh đơn vị, cá nhân có vi phạm; Đề án đưa ra các giải pháp về liêm chính Hải quan.	Thường xuyên	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ		KH kiểm tra nội bộ hàng năm của TCHQ; Kế hoạch 1563/KH-TCHQ ngày 13/3/2017 Quyết định 1266/QĐ-TCHQ ngày 14/4/2017

ST T	Mục tiêu	Hành động/Giải pháp	Sản phẩm đầu ra	Yêu cầu đối với sản phẩm	Tiến độ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
		vụ, tự kiểm tra của lãnh đạo các cấp.						thành lập tổ xây dựng đề án Liêm chính Hải quan
3	Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, công chức.	(34) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho CBCC.	Các lớp bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ.	Các lớp tập huấn về các văn bản, quy trình nghiệp vụ, ứng dụng CNTT mới được tổ chức kịp thời; Hướng dẫn đầy đủ, đúng cho các cán bộ thực thi công vụ.	Năm 2017	Trường HQVN; Vụ TCCB	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ	Kế hoạch CCHĐH trọng tâm năm 2017 (QĐ 762/QĐ-TCHQ ngày 13/3/2017;
		(35) Đẩy mạnh, đa dạng các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ công chức; Đẩy mạnh hơn nữa đào tạo, tập huấn chuyên sâu về xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện xử lý vi phạm hành chính.	Các lớp bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ XLVPHC.		Năm 2017	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ	Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2017 (Quyết định 31/QĐ-TCHQ ngày 9/01/2017
4	Ngăn chặn việc thu các khoản phí, lệ phí ngoài quy định trên cơ sở các giải pháp của đề án liêm chính hải quan.	(36) Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, giám sát, kiểm tra đột xuất và tổ chức rà soát tất cả các khâu trong quy trình quản lý, giải quyết thủ tục hải quan, xử lý các trường hợp vi phạm.	Các đơn vị thành lập các đoàn/tổ kiểm tra, giám sát đột xuất.	Phát hiện, xử lý các đơn vị, cá nhân có vi phạm.	Năm 2017	Vụ TT-KT	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ	KH kiểm tra nội bộ hàng năm TCHQ; QĐ 1266/QĐ-TCHQ ngày 14/4/2017 thành lập tổ xây dựng đề án liêm chính HQ

ST T	Mục tiêu	Hành động/Giải pháp	Sản phẩm đầu ra	Yêu cầu đối với sản phẩm	Tiến độ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
IV	Về công tác phối hợp giữa các đơn vị trong và ngoài ngành							
1.	Đối với các Bộ, ngành có liên quan							
1.1	Nâng cao hiệu quả của Cơ chế một cửa quốc gia: Nâng cao số lượng TTHC, phạm vi và quy mô thực hiện trên Cổng thông tin một cửa quốc gia; Các Bộ, ngành đẩy mạnh ứng dụng CNTT, xây dựng hạ tầng kỹ thuật CNTT. Trên cơ sở đó đẩy mạnh kết nối với các Bộ, ngành.	(37) Thực hiện các giải pháp thúc đẩy việc triển khai của các Bộ, ngành.	Tổ chức các đợt làm việc giữa Lãnh đạo Bộ Tài chính với các Bộ, ngành; Xây dựng, kết nối các hệ thống CNTT với các Bộ, ngành.	Đáp ứng yêu cầu triển khai Cơ chế một cửa quốc gia đặt ra tại Kế hoạch tổng thể triển khai Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại.	Năm 2017	Cục CNTT & TKHQ	Các Bộ, ngành liên quan	KH triển khai cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN;
	(38) Đơn giản hóa thủ tục đầu tư xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin.	Rà soát, quy trình nghiệp vụ; Đề xuất cơ chế đầu tư ứng dụng CNTT.		Năm 2017				
	Đẩy mạnh, nâng cao nhận thức cho người dân và doanh nghiệp và các Bộ, ngành trong việc thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia.	(39) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền.	Các chương trình tuyên truyền, đào tạo, tập huấn cho người dân, doanh nghiệp và các Bộ, ngành có liên quan.		Năm 2017			

ST T	Mục tiêu	Hành động/Giải pháp	Sản phẩm đầu ra	Yêu cầu đối với sản phẩm	Tiến độ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
	Khắc phục hạn chế của Công thông tin MCQG là không thể theo dõi trừ lùi số lượng hàng có hạn ngạch về số lượng, còn bất cập trong việc điều chỉnh số liệu sai sót và không thể tra cứu qua tiêu chí số tờ khai nhập khẩu.	(40) Xây dựng chức năng quản lý theo dõi trừ lùi số lượng hàng đối với các giấy phép cấp cho nhiều lần xuất, nhập khẩu hàng hóa; liên kết thông tin giấy phép với thông tin tờ khai.	Chức năng quản lý theo dõi trừ lùi số lượng hàng đối với các giấy phép cấp cho nhiều lần xuất, nhập khẩu hàng hóa; liên kết thông tin giấy phép với thông tin tờ khai.	Đáp ứng yêu cầu quản lý, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu theo giấy phép cấp cho nhiều lần xuất nhập khẩu; yêu cầu xử lý nghiệp vụ của cơ quan hải quan.	Năm 2017		Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ	
1.2	Giảm thiểu sự chồng chéo trong KTSTQ giữa cơ quan Hải quan và cơ quan Thuế.	(41) Xây dựng, ký kết quy chế phối hợp, trao đổi thông tin về kế hoạch kiểm tra, kết quả kiểm tra doanh nghiệp giữa cơ quan Hải quan, cơ quan thuế để việc đề xuất kiểm tra tránh chồng chéo. (42) Đề xuất xây dựng kênh thông tin điện tử của Bộ Tài chính để chia sẻ thông tin giữa cơ quan thuế và cơ quan hải quan. Cấp tài khoản phân quyền truy cập cho những cán bộ có liên quan.	Quy chế phối hợp giữa cơ quan Hải quan, cơ quan thuế. Trình Bộ về xây dựng Kênh thông tin điện tử của Bộ Tài chính.	Quy chế cần rõ ràng, cụ thể tránh trùng lặp. Kênh thông tin cần cập nhật, trao đổi thường xuyên, thông suốt; Có văn bản hướng dẫn sử dụng và quy định cụ thể.	Năm 2017	Cục KTSTQ	Các đơn vị thuộc ngành Hải quan và các cơ quan thuế nội địa, các cơ quan khác có liên quan (Thanh tra, Kiểm toán..)	Kế hoạch CCHĐH trọng tâm năm 2017 (QĐ 762/QĐ-TCHQ ngày 13/3/2017)

ST T	Mục tiêu	Hành động/Giải pháp	Sản phẩm đầu ra	Yêu cầu đối với sản phẩm	Tiến độ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
		(43) Hướng dẫn doanh nghiệp gửi văn bản phản ánh cụ thể cho cơ quan thuế và cơ quan hải quan để được hướng dẫn và xử lý nếu có trường hợp kiểm tra chồng chéo giữa hai (02) cơ quan.	Văn bản hướng dẫn.	Văn bản hướng dẫn cụ thể, chi tiết cho các Cục/chỉ cục và doanh nghiệp thực hiện.		Cục KTSTQ; Các Cục HQ tỉnh/TP		
2. Đối với doanh nghiệp								
2.1	Nâng cao hiệu quả việc hướng dẫn, phổ biến tuyên truyền văn bản chính sách pháp luật đến cộng đồng DN; Đảm bảo doanh nghiệp biết và thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật.	(44) Tăng cường phổ biến, đa dạng các hình thức tuyên truyền cho cộng đồng doanh nghiệp và các bên liên quan về pháp luật hải quan, pháp luật khác có liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu, thực thi pháp luật hải quan để doanh nghiệp hiểu rõ quy định, thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật nhằm hạn chế những sai sót trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan. (45) Kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại các Vụ, Cục, đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục, trong đó tăng cường số lượng các đơn vị được kiểm tra.	Kế hoạch đào tạo, tập huấn, tuyên truyền theo tháng/quý/năm; Các hình thức tuyên truyền được mở rộng, tăng cường các kênh thông tin phổ biến pháp luật. Kế hoạch kiểm tra: Các đợt kiểm tra đột xuất và định kỳ.	Kế hoạch phải bám sát kế hoạch xây dựng, sửa đổi văn bản pháp luật và các văn bản quy định liên quan đến lĩnh vực hải quan, các buổi đào tạo, tập huấn được tổ chức kịp thời, thường xuyên, hiệu quả; Thông tin về chính sách pháp luật được phổ biến, cập nhật thường xuyên, đầy đủ, có tính hệ thống trên các kênh tuyên truyền. Nội dung kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề trọng tâm của Ngành đã đề ra.	Thường xuyên	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ Vụ Pháp chế		Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2017 (Quyết định 31/QĐ-TCHQ ngày 9/01/2017) Kế hoạch triển khai chi thị 01/CT-BTC về công tác pháp chế (QĐ 1193/QĐ-TCHQ ngày 11/4/2017) Kế hoạch tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật năm 2017 (QĐ

ST T	Mục tiêu	Hành động/Giải pháp	Sản phẩm đầu ra	Yêu cầu đối với sản phẩm	Tiến độ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
								số 60/QĐ-TCHQ ngày 11/1/2017)
2.2	Cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, ổn định chính sách pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế.	(46) Tiếp thu kịp thời các phản ánh, vướng mắc của doanh nghiệp và cơ quan liên quan để làm cơ sở xem xét sửa đổi các quy định hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc kịp thời, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, cải cách thủ tục hành chính.	Bảng tổng hợp vướng mắc và đề xuất sửa đổi văn bản pháp luật.	Tổng hợp đầy đủ, kịp thời các vướng mắc, đề xuất sửa đổi căn cứ thể, chi tiết đối với từng văn bản quy định.	Thường xuyên	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ	Kế hoạch CCHĐH trọng tâm năm 2017 (QĐ 762/QĐ-TCHQ ngày 13/3/2017
2.3	Cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.	(47) Tiếp tục chủ động hoặc phối hợp triển khai các hoạt động đánh giá, khảo sát mức độ hài lòng của doanh nghiệp đối với hoạt động của cơ quan hải quan; Đa dạng hóa hình thức đánh giá nhằm phản ánh toàn diện về hiệu quả hoạt động của cơ quan Hải quan trong thực hiện thủ tục hành chính.	Các cuộc khảo sát mức độ hài lòng của doanh nghiệp đối với hoạt động của cơ quan Hải quan.	Khảo sát có trọng tâm, trọng điểm, khách quan, hiệu quả, đưa ra được các khuyến nghị, đề xuất cho từng đơn vị nâng cao hiệu quả hoạt động hải quan.	Năm 2017	Ban CCHĐH	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ	
2.4	Tăng cường triển khai các hoạt động quan hệ đối tác Hải quan- Doanh nghiệp; Xây dựng môi trường thông quan minh bạch, hiệu quả và thuận tiện; Khuyến	(48) Hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp thực thi pháp luật hải quan thuận lợi, hạn chế sai sót, vướng mắc trong quá trình làm thủ tục hải quan.	Hướng dẫn, giải đáp vướng mắc của doanh nghiệp Các buổi tập huấn các quy định mới cho doanh nghiệp Các chương trình đối tác chuyên đề.	Các vướng mắc của doanh nghiệp được trả lời nhanh chóng, chính xác, kịp thời.	Thường xuyên	Ban CCHĐH	Các đơn vị thuộc và trực thuộc TCHQ	Kế hoạch CCHĐH trọng tâm năm 2017 (QĐ số 762/QĐ-TCHQ ngày 13/3/2017

ST T	Mục tiêu	Hành động/Giải pháp	Sản phẩm đầu ra	Yêu cầu đối với sản phẩm	Tiến độ thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
	khích doanh nghiệp hợp tác với cơ quan hải quan và trở thành đối tác tin cậy của cơ quan hải quan.	(49) Vận động cộng đồng doanh nghiệp tham gia phản ánh tình hình thực thi pháp luật hải quan, đảm bảo sự tuân thủ pháp luật hải quan.	Số lượng phản ánh của doanh nghiệp.	Phản ánh của doanh nghiệp chính xác, kịp thời về tình hình thực thi pháp luật hải quan.				Kế hoạch CCHĐH trọng tâm năm 2017 (QĐ số 762/QĐ-TCHQ ngày 13/3/2017)
		(50) Kịp thời tham vấn cộng đồng doanh nghiệp và các bên liên quan tháo gỡ ách tắc gây cản trở hoạt động thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu.	Số cuộc tham vấn.	Xác định được chính xác các vấn đề và đề xuất giải pháp hiệu quả, kịp thời đối với nội dung cần tham vấn.				
		(51) Xây dựng quan hệ đối tác thường xuyên với các nhóm doanh nghiệp trọng điểm.	Văn bản thỏa thuận được ký kết.	Các hoạt động hợp tác hiệu quả giữa 2 bên.				
		(52) Tổ chức tuyên truyền đến cộng đồng doanh nghiệp về các hoạt động phát triển quan hệ đối tác HQ - DN.	Các hoạt động tuyên truyền.	Các hoạt động tuyên truyền hiệu quả, lan rộng.				